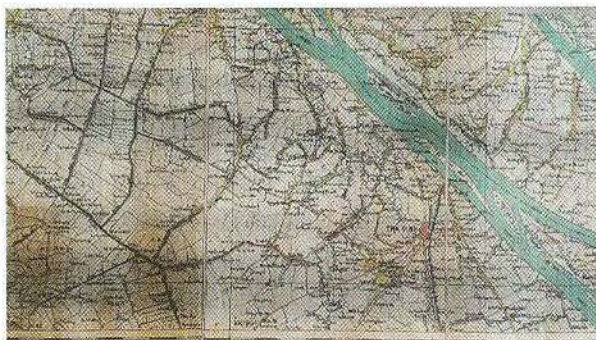


DẤU TÍCH TIỂU CẦN TRÊN NHỮNG TẤM BẢN ĐỒ XƯA

TRÀ ĐIỀU

(Tiếp theo kì trước)

Đến cuối thời kì thuộc địa và chuyển tiếp sang thời kì các chính phủ thân Pháp, tại khu vực Nam Kỳ cho đến trước năm 1954, chúng tôi sử dụng các tấm bản đồ liên quan trong tập bản đồ do cơ quan trắc đạc Đông Dương vẽ các năm: 1925, 1926, 1927 và điều chỉnh lại theo không ảnh vào năm 1950, trong đó địa bàn Tiểu Cần ngày nay tương ứng với 02 tờ bản đồ được trích một phần như sau:



(11 ấp);

- Xã Hiếu Từ: các ấp Ô Đùng, Tân Đại, Tân Trung Giồng, Ô Trôm, Ô Trao, Lò Ngò (07 ấp?);

- Xã Tập Ngãi: các ấp Bến Cát, Thánh Đường, Ngãi Trung, Ông Xây, Giồng Tranh, Chánh Hội (05 ấp?);

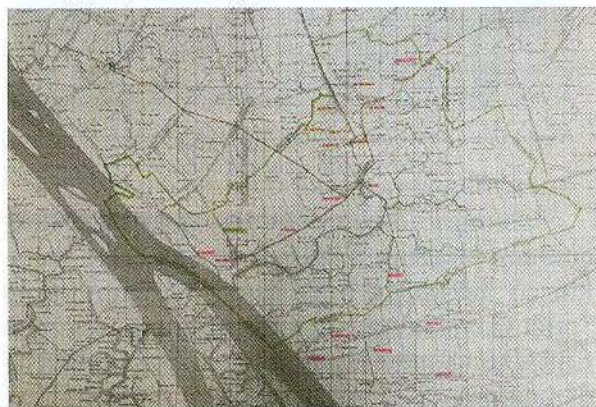
- Xã Hùng Hòa: các ấp Chợ, Phụng Sa, Sáu, Nhì (04 ấp);



Thời kì Việt Nam Cộng hòa (1954 - 1975)

Theo sách Địa phương chí tỉnh Vĩnh Bình năm 1973, quận Tiểu Cần có 06 xã, 37 ấp, cụ thể như sau:

- Xã Tiểu Cần: các ấp Châu Thành, Cây Hẹ, Sóc Tre, Thây Linh, Cầu Tre, Đại Mông, Bà Ép, Đại Trường, Phú Thọ, Ô Ét, Xóm Gió



Bản đồ quận Tiểu Cần, 1965

- Xã Tân Hòa: các ấp Tân Thạnh Đông, Tân Thạnh Tây (02 ấp);

- Xã Long Thới: các ấp Định Tấn, Cầu Tre, Định An, Định Quới A, Định Quới B, Định Phú A, Định Bình, Trinh Phụ (08 ấp).

Trong bộ bản đồ tọa độ do quân đội Mỹ thiết lập vào năm 1965, địa bàn Tiểu Cần được trải ra trong 03 tờ Phú Vinh, Cầu Kè và Long Phú. Ghép thêm vào đó tờ Trà Cú cho vuông vức, chúng ta có toàn “Quận Tiểu Cần” vào thời kì đó như hình bên.

Về cơ bản, các tấm bản đồ này không khác nhiều so với các tấm bản đồ do cơ quan trắc đạc Đông Dương lập đã nhắc tới trong phần trên.

Thời kì Việt Nam thống nhất: 1975 đến nay

Sau khi đất nước thống nhất, vào tháng 4/1975, Tiểu Cần cũng như các huyện khác thuộc Vĩnh Bình trải qua các thời kì lấy lại

tên cũ tỉnh Trà Vinh, sát nhập với Vĩnh Long thành tỉnh Cửu Long, rồi lại tách ra thành tỉnh Trà Vinh riêng biệt. Ngay trong tỉnh Trà Vinh cũng có quá trình hình thành một số đơn vị hành chính mới. Huyện Tiểu Cần được “trả” về cho Cầu Kè một số ấp ven sông Hậu để hình thành nên một đường ranh giới tương đối vuông vắn, và hiện hữu với 02 Thị trấn, 09 xã bao gồm tổng cộng 89 khóm ấp như đã nêu ở đầu bài viết này. Xin được liệt kê như sau:

- Thị trấn Tiểu Cần: các khóm từ Khóm 1 đến Khóm 6;

- Thị trấn Cầu Quan: các khóm từ Khóm 1 đến Khóm 6;

- Xã Hiếu Tử: các ấp Lò Gò, Kinh Xáng, Ô Đùng, Ô Trôm, Ô Trao, Tân Đại, Chợ (07 ấp);

- Xã Tập Ngãi: các ấp Đại Sư, Cây Gáo, Ngãi Hòa, Ngãi Trung, Lê Văn Quới, Ngô Văn Kiệt, Cây Ôi, Ông Xây, Xóm Chòi, Giồng Tranh (10 ấp);

- Xã Hùng Hòa: các ấp Ông Rùm 1, Ông Rùm 2, Hòa Trinh, Từ Ô 1, Từ Ô 2, Hòa Thành, Sóc Cầu, Kinh, Sóc Sáp, Sóc Tràm, Cây Da (11 ấp);

- Xã Tân Hòa: các ấp An Cư, Càn Tiêu, Nhơn Hòa, Cao Một, Sóc Dừa, Trẹm, Sóc Tràm, Tân Thành Đông, Tân Thành Tây (09 ấp);

- Xã Long Thới: các ấp Định Phú A, Định Phú B, Định Phú C, Định Phú Tân, Định Bình, Định Hòa, Cầu Tre, Trinh Phụ (08 ấp);

- Xã Phú Càn: các ấp Bà Ép, Cầu Tre, Sóc Tre, Cây Hẹ, Đại Trường, Ô Ét, Đại Mong, Xóm Vó (08 ấp);

- Xã Ngãi Hùng: các ấp Ngãi Phú 1, Ngãi Phú 2, Chánh Hội A, Chánh Hội B, Ngã Tư 1, Ngã Tư 2, Ngãi Thuận, Ngãi Chánh, Ngãi Hưng (09 ấp);

- Xã Hiếu Trung: các ấp Tân Trung Giồng A, Tân Trung Giồng B, Tân Trung Kinh, Phú Thọ 1, Phú Thọ 2, Cây Gòn (06 ấp);

- Xã Tân Hùng: các ấp Chợ, Nhứt, Nhì, Trung Tiến, Trà Mềm, Te Te 1, Te Te 2, Phụng Sa, Sáu (09 ấp).

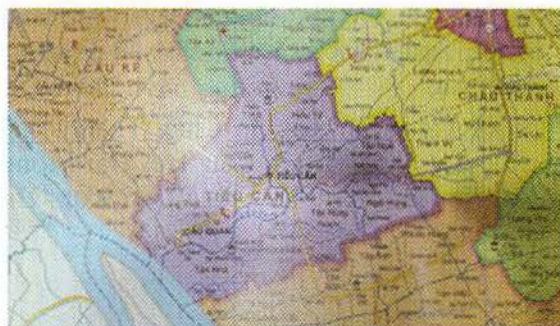
Ngoài 05 xã được giữ nguyên tên như thời kì trước đó (Hiếu Tử, Tập Ngãi, Hùng Hòa,

Tân Hòa, Long Thới), còn có sự hình thành mới 02 thị xã Tiểu Cần (trên nền cơ bản là xã Tiểu Cần cũ), Cầu Quan và 4 xã Phú Càn (là một phần của xã Tiểu Cần trước), Ngãi Hùng (một phần của xã Tập Ngãi trước), Hiếu Trung (một phần của xã Hiếu Tử trước), Tân Hùng (một phần của xã Hùng Hòa trước). Nhiều tên ấp cũ không còn, nhiều tên mới xuất hiện. Cũng xem như đó là do yêu cầu quản lí của thời kì mới, và trong xu thế đặt tên theo lịch sử của thời kì hiện tại. Đôi khi một vài thành tố từ còn được giữ hoặc biến mất hoàn toàn, khép theo luôn một thời kì xưa cũ.

Có phải vùng đất Tiểu Cần nằm trên địa phận Vang Tứ

Qua đối chiếu các bản đồ 1873, 1965 và hiện tại, chúng tôi tin rằng Vang Tứ ngày xưa nay nằm ở khoảng giữa rạch Bà Trâm và rạch Vộn, nương theo bờ sông Cổ Chiên, nhìn qua cù lao Hòa Minh, tức trên địa bàn xã Hưng Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh hiện nay. Nhiều “vang” khác xưa kia cũng nằm nối tiếp nhau trên đoạn sông này. Vì lẽ đó, chúng tôi cũng tin rằng Tiểu Cần xưa kia cũng như hiện nay không có sự liên hệ gì với tên gọi Vang Tứ.

Có phải “Tiểu Cần” là biến âm từ “Xẻo Cần Chông”



Huyện Tiểu Cần thể hiện trên tập Bản đồ hành chính Việt Nam do Nxb Bản đồ ấn hành năm 2007

Chúng tôi nhận thấy đây là một giả thiết còn cần phải tìm hiểu nghiên cứu thêm trước khi có thể khẳng định. Đúng là chúng ta có “miệt Cần Chông”, “xứ Cần Chông” và “rạch Cần Chông” như những tên gọi từ thuở ban sơ dân cư nơi đây còn thưa thớt. Tuy nhiên, hình như chưa thấy cụm từ “xẻo Cần Chông” được

Công bố - Khai thác phát huy giá trị tài liệu lưu trữ

dùng phổ biến trong các tài liệu. Thêm vào đó, tên gọi “Tiểu Cần” rất cần được xét trong mối tương quan với tên gọi “Đại Cần”. Ngày ấy, cả hai thôn: Đại Cần và Tiểu Cần - tên do triều đình nhà Nguyễn chính thức đặt cho, cùng nằm trên con lộ nối từ làng Long Đức (bên đò Long Đức) xuống bên đò Mặc Bắc (sau trở thành Tỉnh lộ 34 thời kì VNCH và nay là đoạn Quốc lộ 53), tới Đại Cần trước, Tiểu Cần sau. Thôn Đại Cần ngày ấy, nay ở đoạn Lò Ngõ, Hiếu Tử. Còn Tiểu Cần, chính nhờ vị trí nằm ở ngã ba con đường dẫn sang các tổng lân cận (nay là Cầu Kè, Trà Ôn), mà tại Tiểu Cần hình thành nên khu chợ quan trọng được nhắc tới liên tục trong các Kì yếu Nam Kì từ những năm cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX: chợ Tiểu Cần. Và cũng từ đó, thôn Tiểu Cần nâng tầm vóc lên, được lấy tên đặt cho cả huyện, trong khi Đại Cần mất cả tên gọi trên bản đồ. Rất nhiều khả năng, chữ “Cần” trong tên 3 thôn thời ấy (thêm Thới Cần) được nhà Nguyễn lấy từ cái tên cũ “xứ Cần Chông”. Vậy tại sao có “Đại”, có “Tiểu”? Có rạch Tiểu Cần và có rạch Đại Cần hay không?

ranh phía Đông là rạch Đại Cần. Như vậy, hai con rạch đã gặp nhau trong khuôn viên (hoặc tại ranh giới) của làng Phú Hội. Rạch Đại Cần đã bị mất tên như chính thôn Đại Cần đã mất tên trên các bản đồ vào năm 1916 vậy.

Tóm lại, có thể tạm khẳng định địa bàn Tiểu Cần ngày nay nếu xét vào thời kì đầu thế kỉ XIX khi vua Minh Mạng nhà Nguyễn thiết lập địa bạ cho lục tỉnh Nam Kì thì thuộc về phần phía Bắc của tổng Ngãi Long và cộng thêm thôn Long Định của tổng Thành Trị. Bản thân ranh giới của từng thôn xã cũng có thể có sự dịch chuyển qua các giai đoạn mà để xác định thật cận kẽ cũng sẽ tốn thật nhiều công sức và đôi khi là không thể.

Trong điều kiện các tài liệu còn chưa được thu thập đầy đủ như mong muốn, chúng tôi chỉ có thể đưa ra một số thông tin để chúng ta có thể cùng xem xét tiếp. Còn nhiều nguồn thông tin lưu trữ rải rác rất cần được tập hợp và hệ thống hóa trước khi bị thất lạc hoặc tàn phá bởi thời gian. Kết hợp với việc nghiên cứu thực địa, chắc chắn chúng ta còn có thể khám



PROVINCE DE TRAVINH — Thuan. Le marché

Chợ Tiểu Cần vào những năm 1920-1930



Cầu Tiểu Cần và khu phố ven rạch Tiểu Cần (1920-1930)

Rạch Đại Cần là có nhưng chúng tôi chưa tìm thấy trên bất cứ tờ bản đồ nào, tuy nhiên, tên gọi “rạch Đại Cần” đã được nhắc đến trên một mẫu tin nhỏ của tờ báo Pháp ngữ L’Echo Annamite, số ra trong năm 1927, đề cập đến việc mua bán một thửa ruộng tại làng Phú Hội, tổng Ngãi Long Thượng, tỉnh Trà Vinh: *thửa đất ấy có ranh phía Nam là rạch Tiểu Cần và*

phá ra nhiều điều lí thú.

Lời cuối cùng để khép lại bài viết là một suy nghĩ cá nhân. Mọi thứ là bất khả bất biến, và trong điều kiện cuộc sống đang tiếp diễn đi tới, những thay đổi điều chỉnh là cần thiết, tuy nhiên, mọi quyết định cần được cân nhắc tìm hiểu hết sức kĩ lưỡng và thận trọng, để chúng ta không dần đánh mất đi những lựa chọn tên gọi địa danh

có dụng ý của tiền nhân./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1/ Tiếng Việt

- Bùi Văn Xuân (1930), “Địa dư tỉnh Trà Vinh”, Nhà in Van-Vovan Bến Tre, tr. 33-34
- Nguyễn Đình Đầu (1994), “Nghiên cứu địa bạ triều Nguyễn - Vĩnh Long”, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, tr. 325-398
- Đảng bộ tỉnh Trà Vinh – Huyện ủy Tiểu Cần (2002), “Huyện Tiểu Cần những chặng đường lịch sử vẻ vang”, tr.5-22
- Nhà xuất bản Bản đồ (2007), “Việt Nam – tập bản đồ hành chính”, tr. 76
- Việt Nam Cộng Hòa (1973), “Địa phương chí tỉnh Vĩnh Bình”, tr. 63-64.

2/ Tiếng nước ngoài

- Langlet, Philippe & Quach Thanh Tâm (2001), “Atlas historique des six provinces du Sud du Vietnam du milieu de XIXe au début du XXe siècle”, Les Indes savants, pp. 121-140
- Publications de la Société des Études Indo-chinoises (1903), “Géographie physique, économique et historique de la Cochinchine – IXe fascicule – Monographie de la province de Tra-vingh”, pp 13-23
- Publications de la Société des Études Indo-chinoises (1904), “Géographie physique, économique et historique de la Cochinchine – Xe fascicule – Monographie de la province de Can-tho”, pp. 14-15.

3/ Bản đồ:

- Các tờ 14 và 15, thuộc bộ Bản đồ Xứ Nam Kỳ thuộc Pháp, vẽ vào các năm 1872-1873
- Bản đồ hạt Trà Vinh, ấn hành theo chỉ thị của Giám đốc nội vụ Dinh thống đốc, năm 1888, tỉ lệ 1:100000
- Bản đồ Nam Kỳ do Văn phòng Trắc đạc quân đội Đông Dương vẽ tháng 1 năm 1893
- Bản đồ Tỉnh Trà Vinh năm 1920, tỉ lệ 1:100000
- Các tấm bản đồ Sóc Trăng và Vĩnh Long-Ba Tri trong tập bản đồ do cơ quan trắc đạc Đông Dương vẽ các năm 1925, 1926, 1927 và điều chỉnh lại theo không ảnh vào năm 1950, tỉ lệ 1:50000
- Các tấm bản đồ Phú Vinh, Cầu Kè, Trà Cú và Long Phú do quân đội Mỹ ấn hành năm 1965, tỉ lệ 1:50000 và 1:25000.

TRUNG TÂM LƯU TRỮ ...

(Tiếp theo trang 27)

... nhằm thu hút sự quan tâm của độc giả, nhà nghiên cứu. Tóm lại, trong thời gian qua, Trung tâm Lưu trữ quốc gia III đã nỗ lực thực hiện các biện pháp, hình thức để giới thiệu rộng rãi về lịch sử ra đời, phát triển, thành tựu cũng như nguồn tài liệu lưu trữ tin cậy về phong trào thi đua yêu nước.

Qua việc nêu gương, giới thiệu thành tích thi đua của các tấm gương điển hình thi đua qua các thời kỳ, không chỉ cung cấp, phục vụ nhu cầu khai thác, nghiên cứu của độc giả, mà còn góp phần ôn lại truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tuyên truyền, cổ vũ đối với phong trào thi đua trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ đất nước hiện nay.

3. Một vài định hướng trong thời gian tới

Mặc dù Trung tâm Lưu trữ quốc gia III đã thực hiện các hình thức khác nhau để giới thiệu tài liệu lưu trữ, phục vụ nhu cầu thông tin của độc giả và đã đạt được những kết quả nhất định, song đây vẫn là một vấn đề mà trong thời gian tới, Trung tâm cần tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, thực hiện để công tác phát huy giá trị khối tài liệu này đạt hiệu quả thiết thực hơn nữa. Trong thời gian tới, Trung tâm sẽ:

- Tiến hành khảo sát, xây dựng danh mục tổng thể, toàn diện nguồn tài liệu về phong trào thi đua yêu nước qua các thời kỳ từ tất cả các phong tài liệu bảo quản tại Trung tâm phục vụ việc bảo quản, quản lý khoa học nguồn tài liệu này;

- Tiếp tục số hóa, giải mật tài liệu lưu trữ liên quan đến phong trào thi đua để giới thiệu, cung cấp đầy đủ thông tin về phong trào thi đua phục vụ nhu cầu của xã hội, nhân dân;

- Đẩy mạnh công tác phát huy, giới thiệu nguồn tài liệu này với nhiều hình thức khác nhau; đẩy mạnh tuyên truyền giới thiệu về phong trào thi đua yêu nước nói chung cũng như góp phần tuyên truyền về lòng yêu nước đến các tầng lớp nhân dân, khơi thêm nguồn sáng tạo trong cán bộ, viên chức và nhân dân phục vụ công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay; phục vụ nhu cầu khai thác của độc giả một cách nhanh chóng, hiệu quả./.